

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/DS-ST
Ngày: 18-9-2018
V/v “tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sua;

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Hải Yến.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh
tham gia phiên tòa:** Ông Lê Xuân Hồng Vinh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2018 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số 69, Tổ 15, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Ông Lê Văn C, sinh năm 1954.

Bà Lê Thanh T, sinh năm 1960.

Cùng địa chỉ: Tổ 18, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có mặt tại Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/5/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà là chủ Cửa hàng kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật Lê H tọa lạc tại số 69, Tổ 15, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Giữa bà với vợ chồng ông C, bà T có giao dịch mua bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật với nhau từ

năm 2016. Đến ngày 25/3/2017, hai bên chốt lại nợ thì vợ chồng ông C, bà T còn nợ lại bà số tiền 23.800.000 đồng. Bà T ký giấy xác nhận nợ và hẹn đến ngày 25/7/2017 sẽ trả hết số tiền trên cho bà. Nhưng từ sau khi ký giấy xác nhận cho đến nay, vợ chồng ông C, bà T không trả được cho bà số tiền nào.

Nay bà yêu cầu ông Lê Văn C và bà Lê Thanh T trả cho bà số tiền 23.800.000 (hai mươi ba triệu tám trăm nghìn) đồng, không tính lãi.

Bị đơn – bà Lê Thanh T trình bày: Bà thừa nhận lời trình bày của bà L về thời gian hai bên giao dịch mua bán, số tiền mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật còn nợ lại là 23.800.000 đồng là đúng. Do hiện tại gia đình gặp khó khăn nên bà xin được trả cho bà L số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng cho đến khi hết số tiền trên.

Bị đơn – ông Lê Văn C trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của vợ ông là bà T về thời gian hai bên giao dịch mua bán, số tiền còn nợ lại 23.800.000 đồng và xin trả cho bà L số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng cho đến khi hết số tiền trên.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc chấp hành pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L. Buộc ông Lê Văn C và bà Lê Thanh T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà L số tiền 23.800.000 đồng. Ghi nhận bà L không yêu cầu tính lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn cư trú tại Tổ 18, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị L thì thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, cả hai bên đương sự đều thừa nhận có giao dịch mua bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật với nhau từ năm 2016. Ngày 25/3/2017, hai bên chốt lại nợ thì vợ chồng ông Lê Văn C, bà Lê Thanh T còn nợ lại số tiền 23.800.000 đồng và hẹn đến ngày 25/7/2017 sẽ trả hết số tiền trên cho Bà L, tuy nhiên đến thời hạn trả tiền vợ chồng ông C, bà T không thực hiện nghĩa vụ. Nay ông C, bà T đồng ý trả số tiền 23.800.000 đồng theo yêu cầu của cho bà L nhưng xin được trả dần hàng tháng với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng.

[3] Về yêu cầu xin trả dần hàng tháng của ông C và bà T thì xét thấy: Tại Giấy xác nhận nợ ngày 25/3/2017 (bút lục 11) chỉ thể hiện đến ngày 25/7/2017 ông C, bà T có nghĩa vụ trả cho bà L số tiền 23.800.000 đồng. Hai bên đương sự không thỏa thuận về phương thức trả tiền là trả hàng tháng và tại phiên tòa bà L cũng không đồng ý cho ông C, bà T trả số tiền còn nợ theo phương thức trả hàng tháng với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của ông C, bà T không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông Lê Văn C và bà Lê Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 430, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” với ông Lê Văn C và bà Lê Thanh T.

Buộc ông Lê Văn C và bà Lê Thanh T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 23.800.000 (hai mươi ba triệu tám trăm nghìn) đồng, không tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông Lê Văn C và bà Lê Thanh T phải chịu 1.190.000 (một triệu một trăm chín mươi nghìn) đồng án phí sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 755.000

(bảy trăm năm mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0019116 ngày 02/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Phượng